TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUẬN CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2017/HNGĐ – ST.
Ngày: 28-7-2017.
(V/v: Xin ly hôn).

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lường Thị Hương;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Hải;

Ông Hoàng Trung Trọng;

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Trần Thị Mai - Thư ký Toà án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên toà: Ông Hoàng Minh Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 85/2017/TLST - HNGĐ ngày 14-6-2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2017/QĐST-HNGĐ, ngày 11-7-2017 giữa các đương sự:

***) Nguyên đơn: Chị Quàng Thị L**; Sinh năm: 1988;

Địa chỉ: Bản PM, xã M, huyện TC, tỉnh Sơn La. Có mặt tại phiên tòa.

***) Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Th**; Sinh năm: 1986;

Địa chỉ: Bản PM, xã M, huyện TC, tỉnh Sơn La. Vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 14-6-2017 và tại bản khai bổ sung tại Toà án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La. Nguyên đơn chị Quàng Thị L trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Văn Th kết hôn với nhau từ ngày 10-3-2009, có đăng ký kết hôn tại UBND xã M, huyện TC, tỉnh Sơn La. Kết hôn trên cơ sở tự nguyện tự nguyện, không ai ép buộc. Vợ chồng chung sống hoà thuận được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh Th có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác, thường xuyên đánh đập,

chửi bới chị. Vợ chồng không hòa hợp về tình cảm, bất đồng trong quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Anh, chị đã sống ly thân từ ngày 02-8-2012, cho đến nay không ai còn quan tâm đến cuộc sống của ai. Nay chị Quàng Thị L xác định tình cảm vợ chồng không còn, yêu cầu Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn Th.

Về con chung: Trong thời chung sống anh, chị có một con chung: Cháu Nguyễn Thị Kiều G, sinh ngày 6-9-2008. Nay ly hôn nguyện vọng của chị Quàng Thị L được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Giang đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Quàng Thị L không yêu cầu anh Nguyễn Văn Th cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La đã tiến hành các thủ thục giao, gửi: Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập đương sự cho bị đơn theo đúng quy định của pháp luật thông qua Ban Công an xã M, huyện TC, tỉnh Sơn La (nơi cư trú của bị đơn anh Nguyễn Văn Th và có sự cam đoan của người nhận về việc giao lại các văn bản tố tụng của Tòa án đến tận tay của anh Nguyễn Văn Th). Tuy nhiên phía anh Nguyễn Văn Th vẫn cố tình không chấp hành có mặt tại Tòa án để trình bày ý kiến, tham gia tố tụng giải quyết vụ án. Ngày 12-7-2017, Tòa án đã tiến hành thủ tục niêm yết Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Giấy triệu tập đương sự theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về phía nguyên đơn chị Quàng Thị L đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, Điều 71 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Nguyễn Văn Th không thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, Điều 72 của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc Tòa án mở phiên tòa xét xử vụ án vắng mặt bị đơn là đúng theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết vụ án: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51; Điều 56, Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14; Ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị:

1. Về hôn nhân: Đề nghị xử cho chị Quàng Thị L được ly hôn với anh Nguyễn Văn Th.

2. Về con chung: Đề nghị xử giao cháu Nguyễn Thị K Giang, sinh ngày 6-9-2008 cho chị Quàng Thị L được trực tiếp được trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Văn Th chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Nguyễn Văn Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3.Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4.Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5.Về án phí: Chị Quàng Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật là: 300.000^{đ} (Ba trăm nghìn đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Sơn La đã tiến hành các thủ thục giao, gửi, niêm yết: Thông báo thụ lý vụ án, Giấy triệu tập đương sự cho bị đơn theo đúng quy định của pháp luật thông qua chính quyền địa phương nơi bị đơn cư trú nhiều lần, theo quy định tại 177, 179 Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên phía bị đơn anh Nguyễn Văn Th vẫn cố tình không chấp hành và Tòa án đã tiến hành thủ tục niêm yết Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Giấy triệu tập đương sự theo đúng quy định của pháp luật theo quy định tại Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự. Do đó Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về hôn nhân: Chị Quàng Thị L và anh Nguyễn Văn Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện TC, tỉnh Sơn La vào ngày 10-3-2009 đúng theo quy định của pháp luật. Quan hệ hôn nhân giữa chị Quàng Thị L và anh Nguyễn Văn Th là hợp pháp cần được pháp luật bảo vệ. Tuy nhiên trong quá trình chung sống hành phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không hòa hợp, bất đồng trong quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi vã lẫn nhau. Chị Quàng Thị L cho rằng anh Nguyễn Văn Th có quan hệ bất chính với người phụ nữ khác, thường xuyên đánh đập, chửi bới chị. Anh chị đã sống ly thân từ năm 2012 cho đến nay, không ai còn quan tâm đến cuộc sống của ai. Chị Quàng Thị L có đơn yêu cầu xin ly hôn. Nay xét thấy cuộc sống vợ chồng giữa chị Quàng Thị L và anh Nguyễn Văn Th tình trạng trầm trọng, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Xử cho chị Quàng Thị L được ly hôn với anh Nguyễn Văn Th. Căn cứ vào Điều 51; Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3]. Về con chung: Trong thời chung sống anh, chị có một con chung là cháu Nguyễn Thị Kiều G, sinh ngày 6-9-2008. Nay ly hôn chị Quàng Thị L có

nguyện vọng là được trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cháu cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Không yêu cầu anh Nguyễn Văn Th phải cấp dưỡng nuôi con chung. Để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chưa thành niên, xem xét tình hình thực tế của chị Quàng Thị L có đủ điều kiện để trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc con hàng ngày, hơn nữa nguyện vọng của cháu được trực tiếp ở mẹ. Căn cứ Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử xét thấy cần giao cháu Nguyễn Thị Kiều G cho chị Quàng Thị L được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng cháu là hợp tình, hợp lý và cũng để đảm bảo quyền lợi mọi mặt cho cháu về ăn mặc, học hành cùng những điều kiện khác cho sự phát triển thể chất và tinh thần. Chị Quàng Thị L không yêu cầu anh Nguyễn Văn Th cấp dưỡng nuôi con chung là có căn cứ cần được chấp nhận. Anh Nguyễn Văn Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở căn cứ Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình.

[4]. Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5]. Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6].Về án phí: Chị Quàng Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14; Ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51; Điều 56, Điều 81, Điều 82 Luật hôn nhân và gia đình và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14; Ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Quàng Thị L được ly hôn với anh Nguyễn Văn Th.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Kiều G, sinh ngày 6-9-2008 cho chị Quàng Thị L được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Nguyễn Thị Kiều G cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Văn Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Nguyễn Văn Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về án phí: Chị Quàng Thị L phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 300.000^{đ} (Ba trăm nghìn đồng). Được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La theo biên lai thu số: AA/2013/03418 ngày 14-6-2017.

Chị Quàng Thị L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Anh Nguyễn Văn Th được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo thủ tục hợp lệ./.

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND h. TC (2 bản);
- UBND xã M, h.TC;
- Chi cụcTHADS h.TC;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lường Thị Hương